

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST

Ngày: 01/03/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Nhất Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Tố Nữ.

- Bà Đỗ Thị Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Tiệp – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Lê Minh T; sinh năm: 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: B14/3T ấp C, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Lê T Ngọc T; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không có;

Nhân thân: Ngày 12/9/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”(Bản án số 164/2014/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2018; (Có mặt).

Bị hại:

- Ông Đường Trần P, sinh năm: 1968; (Vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Hồng Yến A, sinh năm: 1972; (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: 64/7 Đường S13, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn N, sinh năm: 1961;

Địa chỉ: B14/3T Ấp C, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/5/2018, Lê Minh T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner màu xanh trắng, biển số 59N3 - 025.56 đi từ nhà tại xã B, huyện B đến quận T để tìm tài sản sơ hở trộm cắp, đem bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi ngang nhà số 64/7 đường S13, phường B, quận T, T nhìn thấy căn nhà trên không có người phía trước, cửa nhà mở nên T quay đầu xe lại rồi ngừng xe trước nhà, đi bộ vào bên trong nhà lấy trộm 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu đen của anh Đường Trần P, chủ nhà số 64/7 đường S13 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu vàng của chị Nguyễn Thị Hồng Yên A, vợ của anh P đang cắm sạc pin trên kệ bàn tivi. Sau khi lấy trộm xong, T bỏ hai chiếc điện thoại trên vào trước bụng và lên xe mô tô chạy ra đường T thuộc phường B, quận T, sau đó T lấy sim của 02 máy điện thoại di động vừa trộm được của vợ chồng anh P vứt bỏ rồi chạy về nhà của T cất giấu.

Sau khi phát hiện mất điện thoại, lúc 18 giờ 30 phút ngày 18/5/2018, anh P cùng vợ đến Công an phường Bình Hưng Hòa trình báo.

Qua trích xuất hình ảnh camera, Công an Phường xác định được xe mô tô hiệu Winner biển số 59N3 - 025.56 do Lê Minh T đứng tên giấy đăng ký nên mời T về phường làm việc. Tại đây, T đã khai nhận hành vi trộm cắp 02 điện thoại di động hiệu Samsung của vợ chồng anh P như trên và chỉ địa điểm cất giấu. Sau đó, anh Lê Minh T1, anh ruột của T lấy các tài sản trên đem đến Công an phường Bình Hưng Hòa giao nộp.

Đến ngày 31/5/2018, Công an phường chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân thụ lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận định giá tài sản số 904/KL-HĐĐGTS ngày 14/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T xác định: Điện thoại di động Samsung A7 màu đen có trị giá là 3.000.000 đồng; Điện thoại di động Samsung A7 màu vàng có trị giá là 4.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh T đồng ý với kết luận định giá tài sản và khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo.

Kiểm sát viên – Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp: Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Vật chứng thu giữ trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu sung quỹ Nhà nước:
01 (một) xe mô tô hiệu Honda Winner màu xanh trắng đen biển số 59N3 - 025.56. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quần Jean dài màu đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh trắng, phía trước ngực có chữ "SOONER"; 01 (một) nón lưỡi trai bằng vải màu đen. Tịch thu và lưu trong hồ sơ vụ án: 01 (một) usb chứa đoạn clip ghi lại nội dung sự việc trộm cắp tài sản.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của của đại diện Viện kiểm sát quận Bình Tân và nói lời sau cùng có nội dung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng:

Lời khai nhận của bị cáo Lê Minh T tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/5/2018, tại nhà số 64/7 đường S13, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Minh T đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu đen có trị giá 3.000.000 đồng của anh Đường Trần P và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu vàng có trị giá là 4.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Hồng Yến A (Vợ anh P) khi tài sản đang không có người trông coi. Tổng tài sản bị cáo T chiếm đoạt là 7.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Lê Minh T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 theo Bộ luật hình sự năm 2015.

Do đó, Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, Kết luận điều tra của Công an quận Bình Tân là có căn cứ, đúng trình tự, thủ tục luật định. Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo Lê Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp cố ý phạm tội, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội, bị cáo từng bị xử phạt hình phạt tù về tội "Cướp giật tài sản" từng bị cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, sửa chữa những sai lầm trong nhận thức nhưng vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo có thái độ tích cực khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt cũng đã được thu hồi và đã được trả lại cho bị hại và bị hại cũng không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác nên cần áp dụng các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm thu lợi bất chính, tuy nhiên xét bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Winner màu xanh trắng đen biển số 59N3 - 025.56, là phương tiện bị cáo T sử dụng đi trộm cắp tài sản, bị cáo là chủ sở hữu và đích thân bị cáo là người sử dụng chiếc xe trên để phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) quần Jean dài màu đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh trắng, phía trước ngực có chữ "SOONER"; 01 (một) nón lưỡi trai bằng vải màu đen, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) USB chứa đoạn clip ghi lại nội dung sự việc trộm cắp tài sản cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Tuyên bố bị cáo **Lê Minh T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Phạt bị cáo **Lê Minh T** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 12 năm 2018.

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Winner màu xanh trắng đen biển số 59N1 - 025.56, số máy KC26E1165232, số khung: 2608GY319094.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong có chữ ký của Lê Minh T và dấu của Công an phường Bình Hưng Hòa, bên trong có: 01 (một) quần Jean dài màu đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh trắng; 01 (một) nón lưỡi trai màu đen.

(Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ vật chứng trên theo phiếu nhập kho vật chứng số NK19/100TAM ngày 01/03/2019).

Tịch thu và lưu trong hồ sơ vụ án: 01 USB lưu trữ đoạn phim ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án.

3/ Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐT CA Q.Bình Tân;
- CQ THAHS CA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PC64 - CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án – Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Nhất Bình